

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHI LĂNG
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 59/2018/HS-ST
Ngày 12-7-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHI LĂNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Hoàng Thế Khuynh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hà Văn Kim.

Bà Hoàng Thị Lá.

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Hoa – Thư ký Toà án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Bà Hoàng Thị Loan - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 7 năm 2018, tại Trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 52/2018/TLST-HS ngày 11 tháng 6 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55/2018/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Trung A (tên gọi khác: A1), sinh ngày 22 tháng 4 năm 1988 tại xã Q, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký thường trú: Thôn P, xã Q, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Không có; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Hồng M; con bà: Trần Thị H; vợ, con: Chưa có; tiền án: Có 02 tiền án: Ngày 20/3/2013 Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn xử 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 12/11/2015 Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn xử 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, tiền sự: Không có; nhân thân: Xấu; bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Chi Lăng từ ngày 13/4/2018 đến nay. Có mặt.

- Bị hại: Bà Trần Thị H, sinh năm 1969; nơi đăng ký thường trú: Thôn P, xã Q, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông Nguyễn Hồng M, sinh năm 1964. nơi đăng ký thường trú: Thôn P, xã Q, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

2. Ông Trịnh Văn Z, sinh năm 1982. nơi đăng ký thường trú: Số nhà X, đường Y, phường V, thành phố S, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có ý định lấy trộm tiền của bố là Nguyễn Hồng M và mẹ là Trần Thị H nên khoảng 01 giờ ngày 11/4/2018, Nguyễn Trung A lợi dụng lúc bố, mẹ ngủ say, A đã lẻn vào phòng ngủ của bố, mẹ và lục tìm được chiếc chìa khóa xe mô tô ở dưới chiếc gối đầu của mẹ đang ngủ. A cầm chiếc chìa khóa và đi ra phía sân đằng trước nhà nơi để xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển kiểm soát 12X1- 025.61 mở cốp xe lục tìm tài sản, A thấy trong cốp xe có 01 (một) chiếc áo mưa bọc bên trong có 01 (một) chiếc ví giả da màu đen, A cầm lấy chiếc ví, để áo mưa vào trong cốp và đóng khóa cốp xe lại như ban đầu, rồi A cầm chìa khóa xe mô tô trả về vị trí cũ trong phòng ngủ của bố, mẹ. Sau đó A đi lên phòng ngủ của mình tại tầng 2 mở ví ra thấy bên trong có 01 (một) giấy chứng minh nhân dân, 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển kiểm soát 12X1- 025.61 đều mang tên Trần Thị H và số tiền 22.500.000 đồng. A lấy toàn bộ số tiền cất vào trong người còn chiếc ví và giấy tờ, A cầm sang phòng bên cạnh cho vào ngăn kéo đầu giường (gian phòng thờ của gia đình không có ai ngủ). Đến khoảng 06 giờ ngày 11/4/2018, A lấy quần áo cùng toàn bộ số tiền trộm cắp được đi ra quốc lộ 1A đón xe ô tô khách lên thành phố S. A thuê một phòng nghỉ tại khu vực ngã 4 M, thành phố S rồi ăn, ngủ đến khoảng 17 giờ cùng ngày thì đi đến cửa hàng mua bán xe máy cũ ở số X, đường Y, phường V, thành phố S mua với anh Trịnh Văn Z (chủ cửa hàng) một chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu sơn đen - đỏ, biển kiểm soát 12B1 – 055.82, kèm đăng ký xe mô tô mang tên Hoàng Thị E với giá 15.000.000 đồng (có giấy tờ mua bán). Khoảng 23 giờ ngày 11/4/2018 A điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển kiểm soát 12B1 – 055.82 đi về nhà.

Ngày 11/4/2018 bà Trần Thị H có đơn trình báo sự việc mất trộm tài sản là chiếc ví giả da để trong cốp xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển kiểm soát 12X1 – 025.61. Trong ví có một số giấy tờ và số tiền 22.500.000 đồng.

Ngày 12/4/2018 Công an huyện Chi Lăng đã thu giữ tại nhà bà Trần Thị H: 01 (một) ví giả da màu đen, có 02 ngăn, các ngăn có khóa kéo kim loại; 01 (một) chứng minh nhân dân và 01 (một) đăng ký xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển kiểm soát 12X1- 025.61 đều mang tên Trần Thị H.

Ngày 13/4/2018 Nguyễn Trung A bị bắt tạm giam, tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chi Lăng Nguyễn Trung A đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản. Vật chứng, đồ vật thu giữ của A, gồm: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha sirius, màu sơn đen - đỏ, biển kiểm soát 12B1 – 055.82, xe đã qua sử dụng; 01 (một) đăng ký xe mô tô mang tên Hoàng Thị E, kèm 01 chìa khóa điện; số tiền 360.000 đồng.

Ngày 08/5/2018 Công an huyện Chi Lăng tiến hành trả lại tài sản cho bà Trần Thị H, gồm: 01 (một) ví giả da màu đen, có 02 ngăn, các ngăn có khóa kéo kim loại; 01 (một) chứng minh nhân dân và 01 (một) đăng ký xe mô tô nhãn hiệu

Honda Wave, biển kiểm soát 12X1- 025.61 đều mang tên Trần Thị H. Ông Nguyễn Hồng M và bà Trần Thị H có đơn không yêu cầu A bồi thường thiệt hại, đồng thời xin miễn giảm trách nhiệm hình sự cho Nguyễn Trung T.

Cáo trạng số: 56/CT-VKS ngày 11 tháng 6 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Nguyễn Trung T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Trung A đã khai nhận hành vi trộm cắp tài sản và toàn bộ nội dung vụ án. Bà Trần Thị H đề nghị Tòa án giao cho bà chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển kiểm soát 12B1 – 055.82 là tài sản do bị cáo dùng tiền trộm cắp của bà để mua và trả lại cho bà số tiền 360.000 đồng.

Kết thúc phần xét hỏi Kiểm sát viên giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên nội dung cáo trạng truy tố, phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án, đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, đánh giá về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trung A phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Nguyễn Trung A từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 năm 06 (sáu) tù. không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Không đề cập xem xét do bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu. Về vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Trả cho chủ sở hữu Số tiền 360.000 đồng. 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển kiểm soát 12B1 – 055.82; 01 chìa khóa điện; 01 (một) đăng ký xe mô tô mang tên Hoàng Thị E.

Phản tranh luận: Bị cáo Nguyễn Trung A, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận gì. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Chi Lăng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Trung A khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu ở trên, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản xác định hiện trường ngày 03/5/2018, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được trong hồ sơ vụ án. Các chứng cứ đó phù hợp với nhau về thời gian, địa điểm, hành vi. Như vậy Hội đồng

xét xử đã có đủ cơ sở để xác định bị cáo Nguyễn Trung A thực hiện hành vi như sau:

[3] Khoảng 01 giờ ngày 11/4/2018 tại nhà ông Nguyễn Hồng M ở thôn P, xã Q, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Nguyễn Trung A lợi dụng bố là Nguyễn Hồng M và mẹ là Trần Thị H ngủ say, A đã lẻn vào phòng ngủ của bố, mẹ lục tìm lấy chiếc chìa khóa xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển kiểm soát 12X1- 025.61 mở cốp xe lấy trộm 01 chiếc ví giả da, bên trong có số tiền 22.500.000đ, (hai mươi hai triệu năm trăm nghìn đồng) với mục đích sử dụng chi tiêu cá nhân.

[4] Hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo Nguyễn Trung A đã hoàn thành, lần phạm tội trước bị cáo đã tái phạm chưa được xóa án tích nay lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Bị cáo Nguyễn Trung A phạm tội Trộm cắp tài sản thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015. Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ, đúng pháp luật.

[5] Đối với Trịnh Văn Z (chủ cửa hàng mua bán xe máy cũ ở số X, đường Y, phường V, thành phố S) ngày 11/4/2018 đã bán chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu sơn đen đỏ, biển kiểm soát 12B1 – 055.82 cho Nguyễn Trung A, không biết số tiền A sử dụng để mua xe là tiền do trộm cắp mà có, do đó không xem xét trách nhiệm hình sự.

[6] Bị cáo Nguyễn Trung A là người có đủ năng lực hành vi, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nên bị cáo có khả năng nhận thức được việc xâm phạm đến tài sản thuộc quyền sở hữu của người khác là vi phạm pháp luật. Bị cáo đã nhiều lần bị xét xử về tội trộm cắp tài sản nhưng không hối cải. Chỉ vì mục đích tư lợi cá nhân muốn chiếm đoạt tài sản của người khác, bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu, trộm cắp tài sản, chiếm đoạt để tiêu xài cá nhân.

[7] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu đối với tài sản của người khác, là một trong các quyền quan trọng được pháp luật bảo vệ. Lẽ ra là con phải bảo vệ tài sản cho bố mẹ, cùng có trách nhiệm giữ gìn an ninh trật tự thôn xóm. nhưng bị cáo lại nảy lòng tham thực hiện hành vi trộm cắp của chính bố mẹ mình, gây bất bình, hoang mang, lo lắng cho nhân dân, ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Do vậy cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo bằng pháp luật hình sự, nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và có tác dụng phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này, thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật.

[8] Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét đến, tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi, nhân thân của bị cáo và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[9] Về tính chất, mức độ: Bị cáo đã nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản và chủ động tìm kiếm cơ hội, lợi dụng lúc bố mẹ ngủ say, tài sản không có người trông giữ để thực hiện tội phạm. Về nhân thân: Bị cáo Nguyễn Trung A là người có nhân thân xấu đã có tiền án. Về tình tiết tăng nặng: Không có. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, bị hại có đơn đề nghị giảm

nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[10] Trên cơ sở xem xét tính chất mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo nhưng có giảm nhẹ một phần hình phạt. Tạo điều kiện cho bị cáo tu dưỡng, rèn luyện sớm trở thành công dân tốt, sống có ích cho xã hội, biết tôn trọng pháp luật.

[11] Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo vì Nguyễn Trung A không có tài sản, không có thu nhập ổn định.

[12] Về bồi thường thiệt hại: Bị hại, bà Trần Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[13] Về vật chứng: Chấp nhận đề nghị của bà Trần Thị H và đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa, trả lại tài sản bị chiếm đoạt, sử dụng trái phép gồm Số tiền 360.000đ, (ba trăm sáu mươi nghìn đồng); 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển kiểm soát 12B1 – 055.82, 01 chìa khóa điện. 01 (một) đăng ký xe mô tô mang tên Hoàng Thị E cho chủ sở hữu là bà Trần Thị H.

[14] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Trung A phải chịu án phí hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[17] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 và Điều 50, khoản 2 Điều 53 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Căn cứ khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 1, 3 Điều 106; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Trung A phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trung A 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam, ngày 13/4/2018.

Về xử lý vật chứng: Trả lại tài sản gồm Số tiền 360.000đ, (ba trăm sáu mươi nghìn đồng). 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển kiểm soát 12B1 – 055.82, 01 chìa khóa điện. 01 (một) đăng ký xe mô tô mang tên Hoàng Thị E cho chủ sở hữu là bà Trần Thị H, nơi đăng ký thường trú: Thôn P, xã Q, huyện C tỉnh Lạng Sơn.

(Vật chứng đang lưu giữ tại kho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chi Lăng, theo ủy nhiệm chỉ ngày 12/6/2018 và biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ

quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chi Lăng và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chi Lăng ngày 10/6/2018).

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Trung A phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí sơ thẩm hình sự nộp vào ngân sách Nhà nước.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Viện kiểm sát nhân dân H. Chi Lăng;
- Cơ quan CSĐT Công an H. Chi Lăng;
- Cơ quan THAHS Công an H. Chi Lăng;
- Nhà tạm giữ Công an H. Chi Lăng;
- Chi cục thi hành án H. Chi Lăng;
- Sở tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Hoàng Thế Khuynh

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thế Khuynh